

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1444/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hướng dẫn tạm thời về lựa chọn và sử dụng khẩu trang
trong phòng chống dịch COVID-19**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn tạm thời về lựa chọn và sử dụng khẩu trang trong phòng chống dịch COVID-19”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử BYT;
- Lưu: VT, TB-CT (2b).

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Quốc Cường

Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng khẩu trang trong phòng chống dịch Covid-19.

(Kèm theo Quyết định số QĐ-BYT ngày /3/2020)

I. Qui định chung

Hướng dẫn này dành cho các chuyên gia y tế công cộng, phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn, nhà quản lý, nhân viên y tế và cộng đồng. Hướng dẫn sẽ được sửa đổi khi có thêm dữ liệu.

Với thông tin hiện có, các chuyên gia y tế cho rằng con đường lây truyền từ người sang người của COVID -19 là thông qua các giọt bắn hô hấp tiếp xúc gần. Bất kỳ ai tiếp xúc gần (trong vòng 1 mét) với người có triệu chứng hô hấp (ví dụ: hắt hơi, ho, v.v.) đều có nguy cơ nhiễm bệnh.

Đeo khẩu trang chỉ là một trong những biện pháp phòng ngừa để hạn chế sự lây lan của một số bệnh về đường hô hấp, bao gồm cả COVID -19.

Đeo khẩu trang y tế không đúng chỉ định có thể gây lãng phí không cần thiết, khan hiếm cho cơ sở y tế và tạo ra tâm lý sai lầm về sự an toàn và có thể dẫn đến bỏ qua các biện pháp thiết yếu khác như rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay 60% độ cồn. Hơn nữa, sử dụng khẩu trang không đúng cách có thể ảnh hưởng đến hiệu quả trong dự phòng nguy cơ lây truyền. Các trường hợp sau đây cần sử dụng khẩu trang

II. Các loại khẩu trang và nguyên tắc sử dụng trong phòng chống dịch COVID -19.

2.1. Khẩu trang y tế N95 hoặc tương đương: Chỉ dùng cho kỹ thuật viên xét nghiệm, nhân viên y tế, người tiếp xúc trực tiếp để khám, điều trị, chăm sóc người bệnh Covid-19.

Gồm các loại tiêu chuẩn tương đương phổ biến:

- + Mỹ: *N95 Respirator (tiêu chuẩn NIOSH-42C FR84)*
- + Châu Âu: *FFP2 Respirator (tiêu chuẩn EN 149-2001)*
- + Úc, Newzealand: *P2 Respirator (tiêu chuẩn AS/NZ 1716:2012)*
- + Trung Quốc: *KN95 Respirator (tiêu chuẩn GB2626-20 06)*
- + Nhật bản: *DS Respirator (tiêu chuẩn JMHLW- Notification 214, 2018)*
- + Hàn Quốc: *Korea 1st Class Respirator (tiêu chuẩn KMOEL-2017-64).*

2.2. Khẩu trang y tế: Dành cho cán bộ y tế khi làm việc trong môi trường y tế ở khu vực có khả năng lây nhiễm và tiếp xúc nhiều với người bệnh (khoa khám bệnh, khoa điều trị, khoa hồi sức tích cực,...).

Được quản lý là trang thiết bị y tế (đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu đạt TCVN 8389-1 : 2010; TCVN 8389-2 : 2010; TCVN 8389-3 : 2010 và đã có số lưu hành

do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Nghị định 36/2016/NĐ-CP).

2.3. Khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn (Gọi tắt là khẩu trang 870): Dành cho cán bộ y tế làm việc ở những nơi ít có nguy cơ; người tham gia phòng chống dịch; Người bệnh trong cơ sở điều trị bệnh không lây nhiễm; Người phục vụ ở các khu vực công cộng như lễ tân, bãi xe, cảng biên phòng, cửa khẩu, cảng hàng không,...

Được quản lý như hàng hóa thông thường, sản xuất theo các qui định tại Quyết định 870/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế hướng dẫn kỹ thuật tạm thời cho khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn và do các doanh nghiệp sản xuất thuộc Bộ Công thương quản lý (Các Tập đoàn, doanh nghiệp dệt may).

2.4. Các loại khẩu trang 3, 4 lớp (không đủ điều kiện là trang thiết bị y tế); Khẩu trang vải thông thường khác: Sử dụng cho mọi người khỏe mạnh và ở những khu vực ít có nguy cơ lây nhiễm.

Được quản lý như hàng hóa thông thường và sản xuất theo tiêu chuẩn cơ sở, tuân thủ các điều kiện đảm bảo chất lượng đối với sản phẩm theo qui định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá.

III. Hướng dẫn lựa chọn khẩu trang

Hướng dẫn lựa chọn khẩu trang tại những cơ sở điều trị nội trú cho bệnh nhân mắc Covid-19, khoa phòng khám bệnh, ở cộng đồng, khu vực nhập cảnh, khu vực cách ly, đội phản ứng nhanh áp dụng cho các đối tượng sử dụng, hoạt động cần sử dụng và loại khẩu trang sử dụng theo bảng sau:

Nơi sử dụng	Đối tượng sử dụng	Hoạt động cần sử dụng	Loại khẩu trang
Cơ sở điều trị nội trú			
Phòng bệnh nhân	Nhân viên y tế	Chăm sóc trực tiếp cho bệnh nhân.	Khẩu trang N95 hoặc tương đương
		Các quy trình tạo khí dung được thực hiện trên bệnh nhân.	Khẩu trang N95 hoặc tương đương
	Nhân viên vệ sinh	Vào phòng của bệnh nhân	Khẩu trang N95 hoặc tương đương
Các khu vực khác bệnh nhân đi qua (ví dụ: buồng, hành lang).	Tất cả nhân viên, bao gồm cả nhân viên y tế.	Bất kỳ hoạt động nào không liên quan đến việc tiếp xúc với bệnh nhân.	Khẩu trang 870
Khu vực phân loại bệnh nhân	Nhân viên y tế	Sàng lọc sơ bộ không tiếp xúc trực tiếp	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân có triệu chứng hô hấp	Bất kỳ	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân không có triệu chứng hô hấp	Bất kỳ	Khẩu trang 870
Phòng thí nghiệm	Kỹ thuật viên phòng thí nghiệm	Thao tác với các mẫu dịch đường hô hấp	Khẩu trang N95

Nơi sử dụng	Đối tượng sử dụng	Hoạt động cần sử dụng	Loại khẩu trang
Khu hành chính	Tất cả nhân viên, bao gồm cả nhân viên y tế.	Nhiệm vụ hành chính không liên quan đến việc tiếp xúc với bệnh nhân	Khẩu trang 870
Khoa, Phòng khám bệnh			
Phòng khám, tư vấn bệnh	Nhân viên y tế	Khám thực thể bệnh nhân không có triệu chứng hô hấp.	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân không có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
	Nhân viên vệ sinh	Sau và giữa các cuộc tư vấn với bệnh nhân có triệu chứng hô hấp.	Khẩu trang y tế
Phòng chờ	Bệnh nhân có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân không có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
Khu vực hành chính	Tất cả nhân viên, bao gồm cả nhân viên y tế.	Công việc hành chính không tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân có triệu chứng đường hô hấp	Khẩu trang 870
Phân loại bệnh nhân	Nhân viên y tế	Sàng lọc sơ bộ không tiếp xúc trực tiếp Có tiếp xúc trực tiếp	Khẩu trang 870 Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang y tế
	Bệnh nhân không có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
Cộng đồng			
Nhà ở có bệnh nhân đường hô hấp	Bệnh nhân có triệu chứng hô hấp.	Mọi hoạt động	Khẩu trang y tế
	Người chăm sóc	Vào phòng bệnh nhân, nhưng không chăm sóc hay hỗ trợ trực tiếp.	Khẩu trang y tế
	Người chăm sóc	Chăm sóc trực tiếp hoặc khi xử lý dụng cụ, nước tiểu hoặc chất thải từ bệnh nhân đang được chăm sóc tại nhà.	Khẩu trang y tế
	Nhân viên y tế	Cung cấp chăm sóc hoặc hỗ trợ trực tiếp cho bệnh nhân tại nhà	Khẩu trang y tế
Nhà ở không có bệnh nhân đường hô hấp	Cá nhân không có triệu chứng hô hấp	Mọi hoạt động	Không dùng khẩu trang
Các khu vực công cộng (ví dụ: trường học,	Cá nhân không có triệu chứng hô hấp	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870 hoặc khẩu trang vải thông thường

Nơi sử dụng	Đối tượng sử dụng	Hoạt động cần sử dụng	Loại khẩu trang
trung tâm mua sắm, nhà ga).			
Khu vực nhập cảnh			
Khu hành chính	Tất cả nhân viên	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
Khu vực sàng lọc	Nhân viên	Sàng lọc đầu tiên (đo nhiệt độ) không tiếp xúc trực tiếp	Khẩu trang 870
	Nhân viên	Nhân viên sàng lọc lần thứ hai (tức là phòng vấn hành khách bị sốt vì các triệu chứng lâm sàng bệnh và lịch sử du lịch).	Khẩu trang y tế
	Nhân viên vệ sinh	Làm sạch khu vực nơi hành khách bị sốt đang được sàng lọc.	Khẩu trang y tế
	Người nghi nhiễm	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
Khu vực cách ly tạm thời	Nhân viên	Vào khu vực cách ly, nhưng không cung cấp hỗ trợ trực tiếp	Khẩu trang y tế
	Nhân viên, Nhân viên y tế	Hỗ trợ hành khách được vận chuyển đến cơ sở chăm sóc sức khỏe.	Khẩu trang y tế
	Nhân viên vệ sinh	Vệ sinh khu vực cách ly	Khẩu trang y tế
	Người nghi nhiễm	Mọi hoạt động	Khẩu trang 870
Xe cứu thương hoặc xe trung chuyển	Nhân viên y tế	Vận chuyển người nghi nhiễm đến cơ sở chăm sóc sức khỏe	Khẩu trang y tế
	Lái xe	Chỉ tham gia vào việc lái xe cho bệnh nhân nghi ngờ mắc bệnh và khoang lái xe được tách ra khỏi bệnh nhân.	Khẩu trang 870
		Hỗ trợ đưa lên hoặc xuống bệnh nhân bị nghi ngờ	Khẩu trang y tế
		Không tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân nghi ngờ, nhưng không có sự tách biệt giữa khoang tài xế và khoang bệnh nhân.	Khẩu trang y tế
	Người nghi nhiễm, nghi mắc bệnh	Vận chuyển đến cơ sở chăm sóc sức khỏe	Khẩu trang y tế
	Nhân viên vệ sinh	Vệ sinh sau và giữa vận chuyển Người nghi nhiễm, nghi mắc bệnh đến cơ sở chăm sóc sức khỏe.	Khẩu trang y tế
Khu vực cách ly tập trung			
Trạm gác	Lực lượng công an, quân đội, dân quân tự vệ, y tế	Hoạt động vòng ngoài	Khẩu trang 870
Điểm khử khuẩn	Nhân viên y tế, lực	Khử khuẩn phương tiện vận	Khẩu trang y tế

Nơi sử dụng	Đối tượng sử dụng	Hoạt động cần sử dụng	Loại khẩu trang
phương tiện vận chuyển	lượng vũ trang	chuyên	
Khu vực tiếp đón đối tượng cách ly	Nhân viên y tế	Kiểm tra y tế ban đầu, phân loại người được cách ly khi được tiếp nhận	Khẩu trang y tế
Phòng ở cho người được cách ly	Người được cách ly	Mọi hoạt động	Khẩu trang y tế
Phòng cách ly	Nhân viên y tế	Theo dõi sức khỏe người có triệu chứng nghi ngờ mắc	Khẩu trang y tế

Đội phản ứng nhanh

Bất cứ nơi nào	Thành viên đội phản ứng nhanh	Phòng vấn bệnh nhân nghi ngờ hoặc xác nhận mắc hoặc các liên hệ của họ	Khẩu trang y tế
		Phòng vấn trực tiếp bệnh nhân nghi ngờ hoặc xác nhận mắc mà không tiếp xúc trực tiếp.	Khẩu trang y tế
		Phòng vấn trực tiếp với các liên hệ không có triệu chứng của bệnh nhân	Khẩu trang y tế
		Tiếp xúc trực tiếp với người bệnh Covid-19	Khẩu trang N95

IV. Hướng dẫn sử dụng khẩu trang

4.1. Cách đeo khẩu trang:

- Bước 1: Rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn trước khi đeo khẩu trang.
- Bước 2: Xác định phần trên, dưới của khẩu trang.
- Bước 3: Xác định mặt trong, ngoài theo đường may hoặc mặt đậm hơn ở bên ngoài.
- Bước 4: Đeo và điều chỉnh để khẩu trang che kín mũi, miệng đảm bảo không có khe hở giữa mặt và khẩu trang.

Lưu ý: Không chạm tay vào mặt ngoài khẩu trang trong suốt quá trình sử dụng. Nếu chạm vào phải rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn.

4.2. Thải bỏ khẩu trang:

- Bước 1: Khi tháo khẩu trang chỉ cầm phần dây đeo sau tai (không chạm vào mặt ngoài của khẩu trang).
- Bước 2: Bỏ khẩu trang vào túi kín (nếu có) và/hoặc bỏ vào thùng rác có nắp đậy kín đối với khẩu trang dùng 1 lần.

- Bước 3: Rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn.

Lưu ý: Thay hoặc thải bỏ khẩu trang sau: mỗi lần sử dụng hoặc khi bị bẩn. Tuyệt đối không dùng lại đối với khẩu trang dùng 1 lần.

4.3. Tái sử dụng khẩu trang 870 (Khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn):

- Giặt bằng tay.

- Giặt riêng.

- Phơi tự nhiên, sấy hoặc là khô.

- Số lần tái sử dụng: Đọc kỹ hướng dẫn và khuyến cáo của nhà sản xuất được in trên bao bì hoặc nhãn mác của sản phẩm.